

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 13/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2022, giữa:

\* *Nguyên đơn*: Bà **Đỗ Thị G**, sinh năm 1974. Địa chỉ: Khu vực Bì, phường Phj, quận Ôj, thành phố Cj

\* *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Thành Hh**, sinh năm 1972. Địa chỉ: Khu vực Bì, phường Phj, quận Ôj, thành phố Cj

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà **Đỗ Thị G** và ông **Nguyễn Thành Hh**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà **Đỗ Thị G** và ông **Nguyễn Thành Hh** thuận tình ly hôn.

Về con chung: Trong quá trình chung sống có 02 con chung tên **Nguyễn Thị Mỹ Trân**, sinh ngày 19/11/1997 (nữ), đã trưởng thành; Và **Nguyễn Pg Anh**, sinh ngày 11/01/2008 (nữ), bà G đang nuôi. Bản tự khai của cháu **Pg Anh** cũng xin được ở với mẹ khi cha mẹ ly hôn. Bà G và ông Hh thống nhất giao cháu **Pg Anh** cho bà G nuôi dưỡng

đến trưởng thành, bà G không yêu cầu ông Hh cấp dưỡng, ông Hh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung sẽ yêu cầu thành vụ kiện khác.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà G, ông Hh mỗi người phải chịu 75.000 đồng, bà G tự nguyện nộp thay cho ông Hh án phí hôn nhân 75.000 đồng. Bà G đã tạm ứng án phí 300.000 đồng, căn trừ án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003140 ngày 07 tháng 01 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Ô Môn thành án phí hôn nhân, bà G được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn;
- UBND phường Phước Thới;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**LÊ HỒNG LOAN**